

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 29/11/2018

V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Hồng Khánh.

Ông Lê Đình Quảng.

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thùy - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 114/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định định đưa vụ án ra xét xử số 113/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/11/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 90/2018/QĐ-TA ngày 14/11/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1988. Trú tại: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Bị đơn: Ông Trần Minh Đ, sinh năm 1984. Trú tại: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thanh L trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh L và ông Trần Minh Đ tổ chức đám cưới năm 2005 đến năm 2006 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng chung sống đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Đ không lo làm ăn, nhiều lần ông Đ nhậu về kiếm chuyện gây gổ, có hành vi bạo lực với bà L

nên bà L có gửi đơn ly hôn đến Tòa án nhưng ông Đ hứa thay đổi nên bà L đã rút đơn về chung sống với ông Đ. Tuy nhiên, ông Đ vẫn không thay đổi nên đến năm 2016 thì mâu thuẫn trầm trọng hơn, bà L bỏ đi làm ăn xa và vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không ai có trách nhiệm gì với nhau. Bà L không còn tình cảm với ông Đ nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Minh Đ.

- **Về con chung:** Bà L xác nhận bà và ông Đ có 02 con chung là Trần Minh C, sinh ngày 18/5/2007 và Trần Thị Mỹ L, sinh ngày 19/7/2013. Tại phiên tòa hôm nay, bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi con Trần Minh C và giao con Trần Thị Mỹ L cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về nợ chung:** Bà L xác định vợ chồng không nợ ai và không ai nợ.

* Bị đơn ông Trần Minh Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Trần Minh Đ vắng mặt không có lý do và không có bản khai.

* Tài liệu chứng cứ của vụ án gồm: Giấy chứng nhận kết hôn, bản sao giấy khai sinh con, bản sao chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, phát biểu:

Đối với thủ tục tố tụng: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự trong vụ án chấp hành đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với nội dung vụ án: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phần trình bày của đương sự tại phiên tòa hôm nay và các quy định của pháp luật, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con của bà Nguyễn Thị Thanh L đối với ông Trần Minh Đ.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Nguyễn Thị Thanh L được ly hôn đối với ông Trần Minh Đ.

Về con chung: Xử giao con chung là Trần Minh C, sinh ngày 18/5/2007 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung là Trần Thị Mỹ L, sinh ngày 19/7/2013 cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Thanh L phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở để nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh L đối với ông Trần Minh Đ là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại các Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã triệu tập hợp lệ ông Trần Minh Đ để tham gia tố tụng, tuy nhiên ông Trần Minh Đ vắng mặt và không có lý do, xét thấy đây là lần vắng mặt thứ hai của ông Trần Minh Đ, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Trần Minh Đ.

[2] Về nội dung:

** Về quan hệ hôn nhân:*

Bà Nguyễn Thị Thanh L và ông Trần Minh Đ kết hôn với nhau vào năm 2006, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Xét thấy, hôn nhân của ông bà phù hợp với các quy định của pháp luật về điều kiện và thủ tục kết hôn, nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị Thanh L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bà Nguyễn Thị Thanh L cho rằng vợ chồng chung sống đến năm năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do ông Đ không lo làm ăn, nhiều lần ông Đ nhậu về kiếm chuyện gây gổ, đánh đập bà L. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không ai có trách nhiệm gì với nhau. Tại biên bản xác minh do thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng cung cấp thì: gia đình ông Đ và bà L chung sống tại địa phương. Ông Đ không rượu chè, cờ bạc, chịu khó làm ăn nhưng hiện nay chỉ có ông Đ và hai con chung sống tại địa phương, bà L đã đi nơi khác, nguyên nhân không rõ.

Xét thấy mâu thuẫn giữa bà L và ông Đ có xảy ra trên thực tế, Tòa án đã thông báo để các đương sự hòa giải nhưng ông Đ cố tình vắng mặt thể hiện ông Đ bỏ mặt mâu thuẫn vợ chồng, bà L và ông Đ đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay không ai có trách nhiệm gì với nhau, do đó mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh L đối với ông Trần Minh Đ là hoàn toàn phù hợp.

** Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Thanh L xác định bà và ông Đ có 02 con chung là Trần Minh C, sinh ngày 18/5/2007 và Trần Thị Mỹ L, sinh ngày

19/7/2013. Tại phiên tòa hôm nay, bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi con Trần Minh C và giao con Trần Thị Mỹ L cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của con, nguyện vọng của cháu C muốn ở với mẹ và từ lúc bà L đi làm ăn xa thì cháu L do ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, HĐXX xử giao con Trần Minh C cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Trần Thị Mỹ L cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa hôm nay, bà L không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

** Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Thanh L xác định không có và xác định không nợ ai, không ai nợ, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Sau này nếu có phát sinh tranh chấp thì các bên đương sự có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

[3]Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ bà Nguyễn Thị Thanh L phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Thanh L đã nộp tại biên lai thu số 0002731 ngày 07/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Bà Nguyễn Thị Thanh L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[4]Xét những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” của bà Nguyễn Thị Thanh L đối với ông Trần Minh Đ.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử : Cho bà Nguyễn Thị Thanh L được ly hôn với ông Trần Minh Đ.

2. Về con chung: Xử giao con chung là Trần Minh C, sinh ngày 18/5/2007 cho bà Nguyễn Thị Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung là Trần Thị Mỹ L, sinh ngày 19/7/2013 cho ông Trần Minh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ bà Nguyễn Thị Thanh L phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Thanh L đã nộp tại biên lai thu số 0002731 ngày 07/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Bà Nguyễn Thị Thanh L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Về thời hạn kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn là ông Trần Minh Đ vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương Thảo